

Bản án số: **372/2026/HS-ST**

Ngày: 13 – 8 – 2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thái Thị Hà Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Luyện

Ông Nguyễn Đình Hùng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên tòa:***  
Ông Dương Bá Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 365/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 378/2026/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 7 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 87, ngày 07/8/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **H V T**, sinh ngày 27/02/1998 tại Sơn La; CCCD số: 014098\*\*\*\*\*, cấp ngày 10/4/2023; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi đăng ký thường trú: Bản P, xã Y, tỉnh Sơn La; Nơi ở: Thôn Q, xã T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông H V S, sinh năm 1963 và bà Đ T T, sinh năm 1969; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 08/5/2026, đến ngày 17/5/2026 chuyển tạm giam. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

***\* Người bào chữa cho bị cáo:***

- Bà Nghiêm Thị Ngân – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. (có mặt)

***\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ông T V N, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Lại Ốc, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên.

- Ông L T L, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn Bình Trù, xã Thuận An, thành phố Hà Nội.

- Ông D H C, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn Bình Trù, xã Thuận An, thành phố Hà Nội.

(Đều có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/5/2026, tổ cảnh sát khu vực, Công an xã T thực hiện Quyết định số 130/KH/QĐ-CAHN-PV01-PC04 ngày 08/5/2025 của Công an thành phố Hà Nội về việc “Ban hành quy định về tiêu chí, trình tự, thủ tục đưa vào quản lý các đối tượng liên quan đến ma túy và đấu tranh, giải quyết điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội”. Quá trình rà soát, phát hiện đối tượng H V T có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành xét nghiệm, xác định H V T dương tính với MOP (Heroin), MET (Metamphetamin) nên đã tiến hành lập hồ sơ và cho T viết đơn xin đi cai nghiện tự nguyện.

Đến 16 giờ 15 phút cùng ngày, tổ công tác gồm: Đại úy T V N (cảnh sát khu vực), ông D H C (an ninh cơ sở) và ông L T L (an ninh cơ sở) tiến hành đưa T lên xe ô tô để đưa đến Trung tâm cai nghiện số 2 – Công an thành phố Hà Nội để bàn giao. Khi đi, tổ công tác mặc trang phục ngành theo quy định. Khi đi lên xe ô tô, ông N là người lái xe, T ngồi ghế giữa hàng thứ hai, ông L ngồi bên phải còn ông C ngồi bên trái T. Khi đi trên tuyến đường Dương Đức Hiền, xã Thuận An, thành phố Hà Nội, T có trình bày với các đồng chí Công an xã T về việc đây là lần đầu bị phát hiện về việc sử dụng ma túy, bản thân T đã tự nguyện đi cai, nhưng các đồng chí Công an yêu cầu T trật tự khiến T bức xúc. Khi xe đi đến đầu ngõ 129 đường Thuận An, thôn Tô Khê, xã Thuận An thì T có hành vi chống đối lại tổ công tác, chửi bới, nhào người sang về phía đồng chí C để mở cửa xe ô tô và đã mở hé được cửa. Sau đó, T ngã cả người lên đồng chí C, đạp chân vào đồng chí L để trườn người ra ngoài. Đồng chí L nhào người, ôm ghì cổ T thì bị T cắn cụt đốt số 3 ngón trỏ bàn tay phải. Lúc này, đồng chí N cho xe dừng lại đỗ sát lề đường, xuống xe hỗ trợ đồng chí L và đồng chí C khống chế T xuống lề đường. T tiếp tục vùng vẫy và dùng răng cắn vào ngực trái của đồng chí N gây thương tích và dùng tay giật đứt cầu vai trái của đồng chí N. Sau đó, tổ công tác đã khống chế được T và phối hợp cùng tổ cảnh

sát phòng chống tội phạm Công an xã T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa đối tượng về trụ sở để làm việc.

Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ quần áo Bảo vệ an ninh trật tự bím dính chất màu đỏ của ông L T L.

Về thương tích:

- Đối với ông L T L: 01 vết thương 2x1cm cắt đứt 3 ngón 2 tay phải mép nham nhở lộ xương đứt 3 ngón 2, 01 vết thương gan đứt 1 ngón 2 tay phải 1,5 cm mép nham nhở dụng đập gấp gân nông ngón 2 tay phải, 01 vết thương mu đứt 1 ngón 2 tay phải 0,5 cm rách da mép nham nhở.

- Đối với ông T V N: Da vùng ngực trái cách núm vú khoảng 5cm hướng 7h có vết thương trầy da kích thước 2x3cm.

Lời khai của T phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 478 ngày 29/5/2026 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận:

#### 1. Các kết quả chính

- Mổ cắt đứt 3 ngón II tay phải 05%

- Vết thương mặt lòng đứt 1 ngón II bàn tay phải 01%

- Các vết thương mặt mu đứt 1 ngón II bàn tay phải 01%.

\* Cơ chế hình thành thương tích:

- 01 vết thương 2cm x 1cm, cắt đứt 3 ngón II tay phải, mép nham nhở, lộ xương đứt 3 ngón II phù hợp với đặc điểm thương tích do vật tày có cạnh gây ra;

- 01 vết thương đứt 1 ngón II tay phải 1,5cm mép nham nhở dụng đập gấp gân nông ngón II tay phải phù hợp với đặc điểm thương tích do vật tày có cạnh gây ra;

- 01 vết thương mu đứt 1 ngón II tay phải 0,5 cm rách da mép nham nhở phù hợp với đặc điểm thương tích do vật tày có cạnh gây ra.

#### 2. Kết luận

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh L T L tại thời điểm giám định là 7%.

Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích của ông L T L phù hợp với đặc điểm do va chạm trực tiếp với vật tày có cạnh gây ra.

Đối với thương tích của ông N, ông N không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số: 186/CT-VKSHNI-KV ngày 20/7/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố H V T về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:* Bị cáo đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo trình bày việc trợ giúp viên pháp lý tham gia từ ngày 01/7/2026, sau khi bị cáo bị khởi tố gần hai tháng không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của H V T tại cơ quan điều tra phù hợp lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu, quyết định về việc bắt người, tạm giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường ngày 08/5/2026, lời khai của bị cáo, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ đủ căn cứ khẳng định: bị cáo không bị truy tố oan, việc truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định H V T phạm tội Chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS.

Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS; Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố bị cáo H V T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 16 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 08/5/2026.

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho ông L T L 01 bộ quần áo Bảo vệ an ninh trật tự bám dính chất màu đỏ.

*Người bào chữa cho bị cáo trình bày:* Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố. Trong vụ án này, cơ quan công an cũng có một phần lỗi bởi sau khi bị cáo được gọi lên UBND xã trong cùng một ngày, cơ quan Công an đã tiến hành đưa bị cáo lên trại cai nghiện ngay là thực hiện chưa đúng trình, tự thủ tục đưa người đi cai nghiện tự nguyện. Mặt khác cơ quan Công an khởi tố bị can ngày 8/5/2026 nhưng đến ngày 01/7/2026 mới mời trợ giúp viên pháp lý tham gia là ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo. Về mức hình

phạt: điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa của bị cáo học hết lớp 10/12 nên hiểu biết còn hạn chế. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Lời nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### *[1]. Về tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### *[2]. Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:*

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được, phù hợp với Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Theo kế hoạch, đề xuất phân công, khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/5/2026, tổ công tác gồm đồng chí T V N (mặc trang phục cảnh sát nhân dân) lái xe ô tô 5 chỗ cùng 02 đồng chí An ninh trật tự là D H C và L T L đều mặc trang phục bảo vệ an ninh trật tự đưa H V T lên Trung tâm cai nghiện số 02 – Công an thành phố Hà Nội để T đi cai nghiện tự nguyện. Khi xe đi đến khu vực đầu ngõ 129 đường Thuận An, thôn Tô Khê, xã Thuận An, Hà Nội, H V T có hành vi chửi bới, chống đối, dùng răng cắn đứt ngón tay của đồng chí L T L và cắn gây thương tích tại vùng ngực cho đồng chí T V N nhằm cản trở lực lượng chức năng thực hiện nhiệm vụ đưa T đi cai nghiện ma túy. Hành vi của H V T đã cấu thành tội Chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội truy tố bị cáo H V T là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

#### *[3]. Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự hoạt động đúng đắn, bình thường của cơ quan Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, phạm tội trong tình trạng đang lên cơn nghiện nên vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 13 của Bộ luật

hình sự. Quá trình chống đối lực lượng chức năng, bị cáo đã làm thương hai đồng chí. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung và cũng để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy. Tuy nhiên cũng xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, lấy đó làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. *Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đề nghị* áp dụng đối với bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo trình bày tại phiên tòa:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện việc đưa bị cáo đi cai nghiện tự nguyện đã đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Quyết định số 130/QĐ-CAHN-PV01-PC04, ngày 08/5/2025 của Công an thành phố Hà Nội.

Ngày 15/5/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội đã có quyết định khởi tố bị can, ngày 16/5/2026 bị cáo đã được giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý (BL 124) nhưng bị cáo từ chối (BL 125). Đến ngày 01/7/2026, Cơ quan điều tra tiếp tục giải thích cho bị cáo về quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí thì bị cáo mới có yêu cầu mời trợ giúp pháp lý. Vì vậy, trợ giúp viên pháp lý đã tham gia bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị cáo từ ngày 01/7/2026 là đúng quy định của pháp luật.

[5]. *Về dân sự*: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: Trả lại cho ông L T L 01 bộ quần áo bảo vệ an ninh trật tự bầm dính chất màu đỏ, hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Công an thành phố Hà Nội.

[7]. *Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo*: Bị cáo H V T người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ: Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều: 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo H V T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt: **H V T 16 (mười sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 08/5/2026.

Về dân sự: không giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho ông L T L 01 bộ quần áo Bảo vệ an ninh trật tự bím dính chất màu đỏ, hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Công an thành phố Hà Nội.

Về án phí: Bị cáo H V T được miễn án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.*

*Nơi nhận:*

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội.
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS nhân dân KV 5;
- Công an TP. Hà Nội;
- Phòng THADS KV 5 – Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Thuận An, TP. HN, UBND xã Phù Yên, tỉnh Sơn Lan (thay TBKQXX).
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa**

**Thái Thị Hà Thu**